

Số: /KH-HHT

Bình Thuận, ngày 04 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ công văn số 276/PGDDĐT -GDTH ngày 03 tháng 10 năm 2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục tiểu học;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, địa phương. Trường Tiểu học Hà Huy Tập xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT
ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Đặc điểm học sinh.

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ; Đảng ủy, chính quyền địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh đồng thuận.

Năm học 2024-2025 số học sinh cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	Số học sinh	Nữ	Dân tộc	Nữ DT	HS con hộ nghèo	H S K.Tật
1	1	23	8	1		2	03
2	1	26	12	0			
3	1	29	17	0			
4	1	36	20	0			
5	1	26	11	0		1	
Tổng	5	140	68	1		3	03

Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 21/30 em, còn lại tuyển trái tuyến.

- Số học sinh/lớp đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Nhà trường duy trì thực hiện 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần với tất cả các khối lớp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, quán triệt học

sinh hạn chế ăn quà vặt trước cổng trường chú ý về vệ sinh, an toàn thực phẩm.

* Môn Tiếng Anh Khối lớp 3,4,5 học 4 tiết/tuần theo chương trình GDPT 2018. Khối lớp 1,2 học tự chọn 2 tiết/tuần .

* Tin học: Học sinh lớp 3 ,4, 5 thực hiện Chương trình phổ thông 2018 học 1 tiết/tuần theo đúng quy định.

* Công nghệ: Lớp 3; lớp 4 và lớp 5 thực hiện Chương trình phổ thông 2018 học 1 tiết/tuần theo đúng quy định.

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên.

* Tổng số CB, GV, NV và định mức khoán có mặt đến thời điểm hiện tại: 14 (Nữ: 11; Nam: 3)

- Trong biên chế: 11 ;

- Hợp đồng: 3

+ Cán bộ quản lí: 02;

+ Giáo viên: 7

+ Tổng phụ trách đội: 01(GV Âm nhạc kiêm TPT)

+ Nhân viên: 04

(Trong đó: Thư viện: 01; Văn thư: 01; Kế toán 01; Bảo vệ:01).

- Đảng viên: 7 Đ/c

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:

+ Đại học: 10; Cao đẳng: 2; Trung cấp: 1; Chưa qua đào tạo: 1 (bảo vệ).

- Số lượng đảng viên là 7 đ/c đạt tỷ lệ 50%.

3. Về cơ sở vật chất.

* **Diện tích đất:** Tổng diện tích đất nhà trường: 2526 m²; diện tích sân chơi: 800 m², diện tích bãi tập: 200 m². Nhà trường có cổng trường và tường rào bao quanh đảm bảo cảnh quan và công tác an ninh.

* **Cơ sở vật chất lớp học:** Trường có hệ thống phòng học, được xây dựng khang trang với 7 phòng học bán kiên cố trong phòng được trang bị đầy đủ bàn ghế HS, bàn ghế GV đảm bảo tiêu chuẩn, bảng chống lóa, tủ đựng đồ dùng học tập với hệ thống chiếu sáng, quạt mát,... phục vụ cho công tác dạy và học. Số lượng phòng học đủ cho các lớp học 2 buổi/ngày và thực hiện chương trình GDPT-2018. Nhà trường có đủ hệ thống công trình phục vụ sinh hoạt như: Nhà vệ sinh phục vụ cho GV và HS riêng biệt, nhà để xe của GV, HS.

*** Trang thiết bị dạy học và giáo dục**

Các trang thiết bị công nghệ thông tin hiện có:

Mỗi phòng học có 01 ti vi phục vụ cho việc dạy – học. Bộ đồ dùng dạy học tối thiểu đủ mỗi lớp 01 bộ cho GV. Phòng thư viện học sinh được đầu tư một số trang thiết bị như giá sách, bàn học theo tiêu chuẩn thư viện thân thiện.

4. Thuận lợi, khó khăn

a. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Buôn Hồ, sự quan tâm, tạo điều kiện của chính quyền địa phương và các Ban ngành đoàn thể xã Bình Thuận.

- Nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng, đồng thuận và phối hợp chặt chẽ từ phụ huynh học sinh.

- Đội ngũ CB, GV, NV nhà trường nhiệt tình, tâm huyết, có tinh thần trách nhiệm và luôn đoàn kết.

- Các em học sinh có ý thức học tập tốt luôn chăm ngoan, tích cực, chủ động trong học tập và rèn luyện.

b. Khó khăn

- Về đội ngũ: BGH: 02; GV: 8

- Về CSVC: Năm học 2024-2025, nhà trường chưa có nhà đa năng; khối phòng học không đảm bảo về diện tích sử dụng. Trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới và thực hiện CTGDPT 2018, phòng tin chưa có đủ máy vi tính cho học sinh học môn Tin học tối thiểu cho 2HS/ máy.

- Do điều kiện kinh tế còn khó khăn, một số cha mẹ học sinh chưa thực sự quan tâm đến học tập của con, việc phối hợp với giáo viên trong công tác giáo dục chưa thường xuyên.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025.

I. Nhiệm vụ chung của năm học

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để có đủ giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục

trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá thường xuyên chất lượng các công trình của nhà trường, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định; không đưa vào sử dụng các công trình đã hết niên hạn sử dụng, không bảo đảm an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa, nâng cấp.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; phòng chống ma túy, tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng chống đuối nước...

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số

5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học. Các nội dung giáo dục địa phương, giáo dục kỹ năng công dân số, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống, dạy học tích hợp bảo vệ ANQP, quyền con người, bảo vệ môi trường, biển đảo... được thể hiện trong kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định. Bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch bài dạy của nhà trường được thông qua Hội đồng trường trước ngày 29.8.2024 và triển khai thực hiện.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Bảo đảm tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc gồm các môn: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm và các môn tự chọn: Tin học, Ngoại ngữ lớp 1, lớp 2 theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút;

thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

1.3. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) *Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1*

Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục thực hiện Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đạt tỷ lệ 100% học sinh lớp 1, lớp 2 được học tiếng Anh tự chọn và bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tiếp tục thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc và bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục. Bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của nhà trường.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu.

b) *Tổ chức dạy học môn Tin học*

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện

các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học. Tổ chức hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Tổ chức các câu lạc bộ Tin học, lập trình, STEM nội dung Tin học,... giúp học sinh lớp 1, lớp 2 sớm tiếp cận giáo dục Tin học và trang bị, nâng cao kỹ năng công dân số cho học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông và theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

1.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Tiếp tục tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương (GDĐP) theo quy định và thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn; kế hoạch bài dạy của giáo viên bằng cách lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học và hoạt động giáo dục, cụ thể: Tiếng Việt, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật và Hoạt động trải nghiệm.

Nghiêm túc quán triệt, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, kiểm tra giáo viên xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học nội dung GDĐP; thực hiện hiệu quả công tác tập huấn giúp giáo viên xác định được cách thức xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung GDĐP bảo đảm quy định theo Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với đặc thù của môn học, cấp học, lớp học. Tổ chức các chuyên đề về dạy học nội dung GDĐP. Tăng cường thực hiện hình thức “lớp học kết nối” trong quá trình triển khai dạy học nội dung GDĐP.

Thực hiện giáo dục STEM

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. Kế hoạch số 21/KH-PGDĐT ngày 21/8/2023 của Phòng GDĐT thị xã Buôn Hồ về Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học từ năm học 2023-2024. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM đảm bảo chất lượng và yêu cầu theo quy định với mục tiêu thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục STEM nhằm hỗ trợ, tăng cường giáo dục Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật, Toán, Tin học và Nghệ thuật; tổ chức “Ngày hội STEM” cấp trường, tham gia theo cụm trường và cấp thành phố với các nội dung phù hợp với điều kiện nhà trường tạo hứng thú, khơi gợi niềm say

mê học tập, giúp học sinh khám phá tiềm năng của bản thân, khám phá khoa học, công nghệ, phát huy tính tích cực sáng tạo và vận dụng vào giải quyết vấn đề trong bối cảnh cụ thể của thực tiễn cuộc sống.

Tăng cường tham mưu UBND các cấp quan tâm bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Chuyên môn hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

1.5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) *Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Mỗi cá nhân tự quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường về GDĐP, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học, quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), quyền con người,...

Tiếp tục triển khai hiệu quả Dự án iPLAY- Học thông qua chơi trong giáo dục tiểu học; tổ chức “Ngày hội học sinh tiểu học” với các nội dung phù hợp với thực tiễn như: biểu diễn văn nghệ, thi đấu thể thao, các trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi, ôn tập, củng cố, rèn luyện kiến thức, kỹ năng... tạo cơ hội cho học sinh hoạt động trải nghiệm phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp

dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của ngành để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Tổ chuyên môn thực hiện có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn trong trường và cụm trường, tăng cường các hoạt động học hỏi lẫn nhau. Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT về việc đính chính Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học, bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá thường xuyên và định kỳ. Mỗi giáo viên xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm học sinh, không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Rà soát CSVC quy định tiêu chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trong đó đặc biệt quan tâm đến khối phòng học tập, khối phụ trợ, khu sân chơi, bãi tập, thể dục thể thao cần bố trí dụng cụ, thiết bị vận động phù hợp với cấp học; bảo đảm các quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông theo Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

2.2. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

a) *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục*

Tiếp tục tham mưu cấp ủy, HĐND, UBND phường Tích Lương quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xoá mù chữ theo các quy định của Chính phủ, của Bộ GDĐT.

Tăng cường công tác tập huấn, điều tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất, chất

lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b) *Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia*

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Thực hiện tốt công tác tham mưu UBND các cấp phê duyệt kế hoạch, lộ trình thực hiện công nhận lại trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Xây dựng mô hình “Trường học hạnh phúc”, “Trường học thông minh”, “Trường học kết nối”,....

2.3. *Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật; trẻ em lang thang, cơ nhỡ*

a) *Đối với trẻ khuyết tật*

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập

đối với người khuyết tật; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT- BGDDT-BLDDTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.. Tăng cường giáo dục hòa nhập. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, được học hòa nhập, được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân. Việc tổ chức dạy học cho học sinh khuyết tật phải được thực hiện trên cơ sở kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật.

b) Đối với trẻ em lang thang, cơ nhỡ

Chủ động phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ (nếu có) theo kế hoạch dạy học và thời khóa biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Toán, Tiếng Việt nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Đánh giá học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

3. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

3.1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; Bố trí, sử dụng giáo viên phù hợp với chuyên ngành đào tạo; Tạo điều kiện cho giáo viên đi học các lớp đào tạo liên thông; đào tạo nâng trình độ chuẩn và một số giải pháp khác phù hợp với điều kiện cụ thể theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng của nhà trường theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục; gắn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Khuyến khích triển khai các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn theo hình thức liên trường, cụm trường. Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực giáo viên; Tổ chức thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường và lựa chọn đội ngũ giáo viên tham gia thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên làm Tổng phụ trách giỏi cấp thị xã theo các văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT thị xã Buôn Hồ và Hội

đồng Đội.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

a) *Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Chủ động tham mưu UBND các cấp thực hiện rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm phù hợp với thực tiễn, có các biện pháp sắp xếp cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu đến trường của học sinh; bảo đảm học sinh được học 2 buổi/ngày và duy trì 9 buổi/tuần.

Tăng cường tham mưu cấp ủy, Hội đồng nhân dân, UBND các cấp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp cho đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học số của nhà trường, rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

b) *Nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện trường học*

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nhân rộng mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Triển khai hiệu quả Thông tư 16/2022-TT-BGD ngày 22/11/2022; Công văn số 430/BGD ngày 03/01/2019; Công văn 5750/ BGD ĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về tổ chức các hoạt động thư viện trong trường Tiểu học từ năm học 2020-2021 nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện trường học, thư viện lớp học; tăng cường tổ

chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

3.3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại nhà trường. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; Tăng cường thực hiện các tiết học kết nối với các trường trong thành phố, trong tỉnh, ngoài tỉnh; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh khi không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của ngành. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin; sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch. Triển khai tự đánh giá mức độ chuyển đổi số của đơn vị theo Quyết định 4725/QĐ-BGDĐT năm 2022 về Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Khuyến khích CBQL, GV, NV sử dụng, ứng dụng, khai thác các công cụ, phần mềm ... để thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách, quản lý hoạt động chuyên, giảm nhẹ các thủ tục hành chính, quản lý, lưu giữ hồ sơ chuyên môn. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng phần mềm quản lý trường học thực hiện quản lý học sinh, quản lý kết quả học tập làm cơ sở phát triển ứng dụng Học bạ số. Rà soát chính xác thông tin dữ liệu kết nối CSDL ngành đồng bộ, báo cáo thống kê số liệu hàng năm trên CSDL theo quy định và sử dụng hiệu quả các báo cáo.

b. *Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy*

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của ngành và được đưa vào kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giáo viên tin học thực hiện hỗ trợ, tư vấn thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số.

c. Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của ngành và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và những năm tiếp theo.

Tiếp tục rà soát các điều kiện trên cơ sở phát huy những ưu điểm và khắc phục các hạn chế của công tác thí điểm Học bạ số năm học 2023-2024 trong đó đặc biệt chú ý đến tính chính xác các thông tin dữ liệu để chuẩn bị tốt công tác triển khai Học bạ số từ năm học 2024-2025.

4. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

4.1. Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

4.2. Không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa đảm bảo điều kiện triển khai.

4.3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác quản lý của hiệu trưởng; các chương trình giáo dục tích hợp; các nội dung quản lý, triển khai thiết bị dạy học; tích hợp nội dung giáo dục địa phương; việc quản lý giáo dục tăng cường ngoài giờ chính khóa theo nhu cầu người học; công tác bán trú; công tác an toàn trường học.

5. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

5.1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT, Phòng GDĐT để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

5.2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương, đơn vị; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục viết bài và đưa tin các hoạt động của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học,... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Quan tâm quản lý, cập nhật kịp thời tin bài về chủ trương, chính sách và các hoạt động giáo dục, nội dung công khai theo quy định trên website, fanpage... của đơn vị.

III. Các chỉ tiêu phấn đấu

1. Chất lượng giáo dục: Tổng số 140 HS trong đó có 03 HS học hòa nhập

- Hoàn thành chương trình lớp học, bậc học: 138/140 tỷ lệ 98,5%.(không tính HS học hòa nhập); Tỷ lệ khen thưởng: trên 45 %

- Duy trì sĩ số: tỷ lệ 100%

- Huy động số HS 6 tuổi trên địa bàn vào lớp 1: tỷ lệ đạt 100%

- Học sinh tham gia các hội thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao do trường, Thị đoàn, Hội đồng Đội và ngành tổ chức.

2. Chất lượng đội ngũ:

- Đối với giáo viên:

+ Xếp loại về chuẩn nghề nghiệp: 100% từ đạt yêu cầu trở lên

+ Thi GV dạy giỏi cấp trường: 100% giáo viên tham gia;

+ Thi GV dạy giỏi cấp Thị xã: 01 đ/c; cấp Tỉnh: 01 đ/c

+ Chỉ tiêu kiểm tra chuyên đề: 2 đ/c. Kiểm tra chuyên môn: ½ số GV.

- Đối với CBQL:

+ Kết quả xếp loại theo chuẩn HT, PHT: Tốt; Phấn đấu HTXS và HTT theo

xếp loại viên chức.

- Đối với nhân viên:

+ Xếp loại hồ sơ: Loại A: 02.

+ Xếp loại viên chức cuối năm: 100% HTNV trở lên, trong đó: HTNV: 10%; HTTNV: 75%; HTXS nhiệm vụ: 15%

3. Các danh hiệu thi đua:

Cá nhân: Biên chế hiện có 12; GV hợp đồng: 2

+ Hoàn thành nhiệm vụ: 100%

+ Lao động tiên tiến: 14 đ/c trong đó CSTĐCS: 03 đ/c;

Chi bộ đạt Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trường: Tập thể Lao động tiên tiến.

Công đoàn HTXSNV;

Liên đội mạnh xuất sắc cấp thị xã.

Đạt cơ quan văn hoá năm 2024.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực xếp loại Xuất sắc; Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo xếp loại Tốt; Đảm bảo trường học được UBND thị xã công nhận là trường học an toàn

PHẦN THỨ BA CÁC GIẢI PHÁP

I. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đều được truyền đạt tới từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong cơ sở giáo dục.

Nghiêm túc thực hiện quy chế dân chủ, công tác công khai theo quy định.

Các tổ chức, cá nhân chủ động viết và Hiệu trưởng duyệt nội dung sau đó đưa tin, bài về các hoạt động của tổ chức, cá nhân tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

I. Công tác tư tưởng chính trị.

Tiếp tục triển khai thực hiện chỉ thị 05-CT/TW của Bộ chính trị về học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, động viên 100% đoàn viên tham gia cuộc thi: Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí

Minh năm 2024; 100% CBGVCMNV tiếp tục đăng kí thực hiện nội dung phần đầu theo chức trách nhiệm vụ được giao. Mỗi GV nhà trường quyết tâm làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng việc làm cụ thể, thiết thực qua việc giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ của mình.

Tiếp tục triển khai và thực hiện các Luật: Thi đua Khen thưởng, Luật Thanh tra, Luật phòng chống bạo lực gia đình, Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và đơn đốc CBGVCMNV thực hiện theo Luật.

Thực hiện tốt Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục gắn liền với đạo đức nghề nghiệp, nhân cách nhà giáo. Nghiêm túc việc dạy thêm theo cam kết. Chống các hành vi xúc phạm danh dự và thân thể HS. Đặc biệt coi trọng giáo dục phẩm chất, đạo đức lối sống, lương tâm nghề nghiệp; Đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

Triển khai sâu rộng đạt hiệu quả phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” ”Trường học hạnh phúc” với đủ các nội dung quy định nhằm xây dựng trường lớp luôn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; học sinh vui vẻ phấn khởi khi đến trường. Chú trọng phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lí, trong dạy và học” trong đó đặc biệt quan tâm đến việc ứng dụng chuyển đổi số trong quản lí, trong dạy-học nâng cao chất lượng quản lí, chất lượng dạy học trong tình hình dịch bệnh hoặc thiên tai.

Giáo dục đạo đức theo 5 Điều Bác Hồ dạy, giáo dục kỹ năng sống cho HS; tăng cường mối liên hệ gia đình với nhà trường, cộng đồng và xã hội trong công tác giáo dục đạo đức, ý thức, trách nhiệm cho HS. Tận dụng tối đa các ứng dụng công nghệ thông tin như: Zalo, zoom, Teamis...để tổ chức họp, dạy học, thu chi không dùng tiền mặt.....

Tổ chức tốt các trò chơi dân gian, hoạt động giải trí phù hợp với các hoạt động văn hoá, thể thao, giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục tại cơ sở về trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng mức độ 2.

Kiểm điểm đánh giá nghiêm túc các nội dung các cuộc vận động và các phong trào thi đua, có số liệu cụ thể để làm rõ những hạn chế, xác định rõ nguyên nhân và từ đó đề ra những biện pháp cụ thể triển khai có hiệu quả.

III. Công tác tham mưu.

Thường xuyên tham mưu với lãnh đạo của ngành, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội để làm tốt:

Đảm bảo đội ngũ GV đủ cả về số lượng và chất lượng.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trước hết là đối với phụ huynh HS trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn và tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa

gia đình và nhà trường, xã hội để tranh thủ huy động những nguồn lực cần thiết cho việc nâng cao chất lượng toàn diện.

Xây dựng cơ sở vật chất ngày một tốt hơn: đủ các điều kiện học tập, vui chơi cho học sinh an toàn và lành mạnh nhằm đáp ứng được yêu cầu của trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

IV. Chuyên môn dạy và học.

Duy trì tốt mọi nề nếp trong dạy và học, duy trì sĩ số HS. Thường xuyên phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” theo từng chủ điểm, từng chặng thi đua. Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

Tăng cường tổ chức các chuyên đề, trong đó có quan tâm đến tiết dạy Tiết học kết nối, Giáo dục STEM, Công dân số, Ứng dụng kiến thức đã học vào tiết học buổi hai và vào thực tiễn cuộc sống, ứng dụng CNTT vào quản lý và giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá HS.

Các giáo viên làm tốt công tác Hướng dẫn cha mẹ học sinh học cùng con với những sân chơi trực tuyến như: VIOEDU, OLIMPIC tiếng Anh, ;

Quan tâm tới HS gia đình chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật, làm tốt công tác động viên khuyến khích, giúp đỡ các em vượt khó học tập.

Tổ chức các hoạt động tập thể các phong trào thi đua nhằm khích lệ HS tu dưỡng, học tập.

Thực hiện chương trình các môn học linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với từng đối tượng HS và thực tiễn địa phương, đảm bảo chất lượng theo mục tiêu các môn học.

Thực hiện các nội dung giáo dục: an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường, sử dụng năng lượng, quyền và bổn phận trẻ em, bình đẳng giới, an toàn giao thông, kỹ năng sống, giáo dục địa phương, khả năng thích ứng trong cuộc sống...theo kế hoạch Giáo dục của nhà trường năm học 2024-2025 với hình thức tích hợp, nhẹ nhàng, dễ hiểu.

Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, đảm bảo đủ phòng học và đồ dùng thiết bị phục vụ tốt nhất cho dạy và học. Sử dụng hiệu quả tối đa các thiết bị đồ dùng dạy- học.

Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng, tự rèn chữ viết, sử dụng phần mềm vào quản lý và giảng dạy.

Đối với việc kiểm tra, đánh giá HS: Trong hoạt động kiểm tra, đánh giá xếp loại HS tuyệt đối không vì thành tích mà vì phạm nguyên tắc khách quan, chính xác và phải đúng văn bản hiện hành.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục. Tiếp tục triển khai thu chi không dùng tiền mặt.

V. Duy trì số lượng học sinh và công tác PCGD- XMC.

Theo dõi chính xác số lượng trẻ trong độ tuổi, chưa đến tuổi đi học ở từng xóm, tổ dân phố trên địa bàn xã.

Nắm chắc số HS chuyển đến học ở trường mình để thống kê, cập nhật số liệu trong bộ hồ sơ phổ cập.

Huy động triệt để trẻ trong độ tuổi ra lớp, vận động trẻ bỏ học trở lại trường lớp. Quan tâm sát sao đến 03 học sinh học hòa nhập và những học sinh có biểu hiện tăng động giảm chú ý.

Trường xây dựng kế hoạch, tham mưu với cấp uỷ Đảng, HĐND, UBND và các đoàn thể địa phương để củng cố, duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3.

Hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

VI. Nâng cao chất lượng giáo dục.

1. Giáo dục phẩm chất, năng lực của học sinh

Giáo dục HS thông qua các hoạt động: Dạy trên lớp, ôn luyện kiến thức, đánh giá công bằng, chính xác, thực chất kết quả học tập, rèn luyện của HS để HS có chí hướng vươn lên; Tổ chức tốt các hoạt động GDNGLL, các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn trong năm học... Tổ chức các cuộc thi, sinh hoạt theo các chủ đề, thông qua các hoạt động nhằm giáo dục kỹ năng sống, giá trị sống cho HS để các em trở thành con người phát triển toàn diện. Thực hiện kế hoạch giáo dục toàn diện HS qua các tiết dạy, môn dạy, đặc biệt là việc tích hợp một số nội dung ở các môn học. Dạy sách đạo đức Bác Hồ trong dạy lồng ghép.

Kết hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường để giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy, phấn đấu có ý thức tốt các mặt trong hoạt động sinh hoạt, học tập của HS thông qua các hoạt động như: hoạt động

GDNGLL, zalo cá nhân, gặp trực tiếp trao đổi với cha mẹ HS. Chú ý quan tâm đến các đối tượng HS chính sách, HS có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

2. Chất lượng văn hoá.

Tổ chức các hoạt động Thể dục thể thao, Âm nhạc, Mĩ thuật theo các chủ đề, chủ điểm, sinh hoạt và duy trì trong năm học.

Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt- học tốt*” trong nhà trường và tổng kết phong trào thi đua trong năm học. Thường xuyên rút kinh nghiệm về chất lượng giáo dục qua hàng tháng, hàng kỳ. Tập trung nâng cao chất lượng giảng dạy, tổ chức các chuyên đề nhằm tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp học và đổi mới trong kiểm tra đánh giá; áp dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, giáo dục HS.

Ngay từ đầu năm học (tuần 2 tháng 9) giáo viên chủ nhiệm lập danh sách theo dõi HS chưa đạt về chất lượng theo môn học ở các lớp để bàn biện pháp và phối hợp cha mẹ học sinh cùng thực hiện.

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy tiếng Anh theo sát việc kèm cặp, đôn đốc nhắc nhở học sinh tham gia các sân chơi trực tuyến về Toán, Tiếng Anh.

VII. Các hoạt động khác

1. Liên đội quy định nội quy nề nếp, thành lập các đội chuyên như: đội an ninh măng non, đội sao đỏ hoạt động hiệu quả để duy trì nề nếp trong nhà trường. Duy trì nề nếp đầu giờ, giữa giờ, múa hát tập thể, giáo dục kỹ năng sống, phát thanh Măng non,....

2. Tổ chức giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ học chính khóa với những học sinh có nhu cầu tham gia.

3. Tổ chức hội thi, giao lưu: Tham gia các hội thi, liên hoan văn nghệ, thể dục thể thao; tổ chức sân chơi tiếng Anh.

4. Chương trình hoạt động của đội thiếu niên, sao nhi đồng: Tham gia các hội thi của đội thiếu niên nhi đồng do thành phố tổ chức. Thực hiện tốt kế hoạch hoạt động Đội theo yêu cầu của cấp trên.

5. Xây dựng môi trường cảnh quan theo tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, trường Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn.

Kiểm tra thường xuyên công tác vệ sinh môi trường và an toàn trường học. Các chi đội, sao nhi đồng chăm sóc bồn hoa cây cảnh trong khuôn viên nhà trường.

6. Trang trí trường, lớp thân thiện; xây dựng Trường học Hạnh phúc đa dạng về hình thức tổ chức: Thực hiện trang trí lớp học sạch, thoáng mát, khoa học, thân thiện, an toàn với HS. Vệ sinh lớp học sạch sẽ trong công tác phòng dịch bệnh.

7. Xây dựng CSVC và bảo quản tài sản trường học: Thực hiện các quy định và nề nếp giữ gìn bảo quản tài sản, CSVC (SGK, bàn ghế, lớp học...).

VIII. Công tác xã hội hoá giáo dục, công tác khuyến học.

Ban giám hiệu và các GV chủ nhiệm thường xuyên kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS, gia đình HS trong việc giáo dục giữa Gia đình-Nhà trường-Xã hội nhằm đạt được kết quả giáo dục tốt nhất, đặc biệt là sự phối hợp trong việc dạy học trực tuyến khi có dịch bệnh.

Tiếp tục thực hiện chương trình đổi mới với GD phổ thông 2018, theo hình thức phối hợp giữa Gia đình- nhà trường- xã hội để tạo được sự ủng hộ, chăm lo đến sự nghiệp GD, nhất là đối tượng HS đầu cấp được các phụ huynh đặc biệt quan tâm.

IX Công tác KĐCL, xây dựng trường chuẩn Quốc gia, thư viện.

Tiếp tục rà soát tiêu chí cần cải tiến và có phương án cải tiến nhằm duy trì cơ sở giáo dục đạt chất lượng GD cấp độ 2; Tiếp tục lập kế hoạch chi tiết, kiểm tra và tu bổ, hoàn thiện các tiêu chí để duy trì trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Tự kiểm tra đánh giá các tiêu chí, lập báo cáo trình ngành kiểm tra, đánh giá công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, cơ sở giáo dục đạt chất lượng GD cấp độ 2.

Tăng cường đầu tư củng cố cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn thư viện.

X. Công tác quản lý chỉ đạo của Ban giám hiệu.

Bám sát các văn bản hướng dẫn của UBND Thị xã, Phòng GDĐT thị xã Buôn Hồ để xây dựng các kế hoạch, tổ chức triển khai và giám sát các hoạt động; Thực hiện tốt công tác thi đua, động viên, khen thưởng kịp thời; Phát động, thực hiện và sơ kết thi đua theo đúng kế hoạch.

Kiên toàn, ổn định tổ chức nhà trường; Sắp xếp, sử dụng đội ngũ CBGVNV hợp lý, đúng quy định phát huy năng lực các cá nhân tạo nên sức mạnh tập thể.

Chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học; Phối hợp với chính quyền động viên cá nhân, tổ chuyên môn đăng ký thi đua phấn đấu đạt cơ quan đơn vị văn hóa- đơn vị có đời sống văn hóa tốt. Tích cực thực hiện có hiệu quả nếp sống văn hóa. Nghiêm túc thực hiện quy tắc ứng xử trong trường học và phong trào thi đua thực hiện Văn hóa công sở giai đoạn 2020-2025; Phối hợp với các đoàn thể, phát huy sức mạnh đoàn viên thanh niên đi đầu trong mọi công tác nhà trường.

Thực hiện quản lý tài chính theo quy định. Đảm bảo kịp thời đúng, đủ chế độ chính sách cho người lao động. Cập nhật các hồ sơ sổ sách, nâng lương, ưu đãi, thu chi đúng quy định, bảo quản và sử dụng các loại hồ sơ về tài chính rõ ràng, công khai trước hội đồng sư phạm. Đổi mới quản lý tài chính; quản lý thu chi trong nhà trường đúng quy định, đúng nguyên tắc tài chính và thực hiện thu chi không dùng tiền mặt; Quản lý tốt và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất nhà trường hiện có.

Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước và quy chế dân chủ-bàn bạc thống nhất trước khi thực hiện để nội bộ đoàn kết;

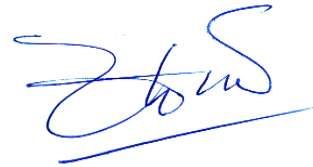
PHẦN THỨ TƯ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025. Ban giám hiệu trường tiểu học Hà Huy Tập đề nghị các đoàn thể, các tổ công tác căn cứ vào nội dung nhiệm vụ được phân công để xây dựng kế hoạch chi tiết và phù hợp nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT TX Buôn Hồ (b/c);
- Website nhà trường (công khai);
- Công đoàn, tổ trưởng (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thuyên

LỊCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

Tháng	TT	Nội dung công việc
8/2024	1	Tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ GV, CBQL, nhân viên hè 2024 theo ngành, theo thị ủy Buôn Hồ và tổ chức cấp trường.
	2	Hoàn thiện công tác tuyển sinh. Chuẩn bị năm học mới.
		Rà soát nhân sự; lập thời khóa biểu; phân công nhiệm vụ viên chức, người lao động; kiện toàn tổ chuyên môn; bổ nhiệm các tổ trưởng tổ phó tổ chuyên môn, tổ văn phòng....
	3	Thực hiện công tác điều tra phổ cập; nhập dữ liệu đầu năm trên CSDL, EQMS
	4	Vệ sinh trường lớp; Bổ sung cơ sở vật chất chuẩn bị cho năm học mới (bàn ghế học sinh, phòng tin học, cửa ra vào bị hỏng, hệ thống thoát nước, công trình vệ sinh học sinh....)
	5	Giáo viên mượn đồ dùng và SGK, SGV; sắp xếp phòng thư viện, phòng học; cập nhật thư viện số để dùng thử.
	6	Bổ sung sách và thiết bị dạy học
	1	Tổ chức Lễ Khai giảng năm học mới. (Bắt đầu tuần 1 từ ngày mừng 9.9.2024)
	2	Báo cáo nhanh tình hình, số liệu thống kê đầu năm học, cập nhật cơ sở dữ liệu, EQMS
	3	Thống kê hoàn thiện hồ sơ phổ cập; Thực hiện chuyên đề ATGT (TPT thực hiện)
	4	Triển khai chuyên đề Giáo dục ATGT, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em. Triển khai các cuộc thi với CBGV về: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; về cải cách hành chính, chuyển đổi số năm 2024;

9/2024	5	Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch thi đua, kế hoạch các phong trào, kế hoạch chuyên môn, y tế, thư viện, HĐNK, kiểm tra nội bộ, tự bồi dưỡng chuyên môn.... Đăng kí thực hiện Chỉ thị 05; cam kết dạy thêm học thêm, cam kết bạo lực học đường, cam kết thực hiện Luật giao thông....
	6	Đội Thiếu niên triển khai chăm sóc bồn hoa cây cảnh; y tế thực hiện phòng chống dịch bệnh; Đại hội chi đội; thu BHYT học sinh lớp 1.
	7	TPT và nhân viên y tế tuyên truyền An toàn thực phẩm và Phòng chống cháy nổ, cứu nạn cứu hộ.
	8	Tổ chức Đại hội cha mẹ học sinh nhiệm kỳ 2024-2025;
10/2024	1	Tiếp tục triển khai Học sinh thi VIOEDU; OLIM tiếng Anh; các hoạt động do Hội đồng Đội phát động. Kiểm tra trường học an toàn về: PCCC, Bạo lực học đường, thực hiện ATGT,
	2	Thực hiện chuyên đề Thực hiện chuyên đề Tự nhiên và xã hội lớp 1 (Áp dụng học thông qua chơi); tham gia sinh hoạt chuyên môn Thực hiện chuyên đề Tiếng Việt lớp 3;
	3	Kiểm tra chuyên môn 2GV, kiểm tra CĐ 2GV; sinh hoạt chuyên môn tổ, khối;
	4	Kiểm tra công tác y tế, thư viện...Khám sức khỏe định kỳ cho HS; thực hiện biện pháp phòng dịch bệnh
	5	Kiểm tra HĐNK, sinh hoạt tổ, khối, thư viện; Tổ chức hội nghị viên chức Thực hiện chuyên đề Tiếng Việt lớp 5;
11/2024	1	Hoàn thiện hồ sơ và đón đoàn kiểm tra công nhận công tác phổ cập;
	2	Thực hiện chuyên đề Khoa học lớp 4 - Stem;
	4	Tổ chức kiểm tra định kỳ GKI môn Toán, TV với HS khối 5.
	5	Kiểm tra chuyên môn 2 GV, kiểm tra toàn diện 1GV; sinh hoạt chuyên môn tổ, khối, cụm; công tác y tế, công tác phòng dịch bệnh.

	6	Kiểm tra nắm bắt chất lượng giáo dục, việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy và học của giáo viên và học sinh. Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tiết đọc thư viện.
	7	Sơ kết thi đua hạng 1.
12/2024	1	Rà soát nhân sự, sắp xếp CSVC, chuẩn bị thời khóa biểu....
	2	Kiểm tra chuyên môn 02 GV, kiểm tra toàn diện 01GV; kiểm tra sinh hoạt chuyên môn tổ, khối
	3	Kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn trường học, công tác phòng dịch bệnh.
	4	Thực hiện chuyên đề Toán lớp 5 ; Lịch sử và Địa lý lớp 5 (Lồng ghép GDQP&AN).
	5	Kiểm tra công tác đội HKI;
01/2025	1	Ktra TT27/TT BGDĐT
	2	Kiểm tra định kì CKI; Sơ kết học kì 1; Thực hiện chuyên đề TNXH lớp 3.
	3	Kiểm tra chuyên môn 2GV, kiểm tra toàn diện 2GV; kiểm tra sinh hoạt tổ, khối; việc sử dụng đồ dùng dạy học.
	4	Kiểm tra việc ghi sổ theo dõi chất lượng giáo dục học sinh toàn trường; cập nhật cơ sở dữ liệu ngành, EQMS
	5	Chuẩn bị Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường năm học 2025-2026.
	6	Kiểm tra an toàn trường học.
	7	Kiểm tra chất lượng vở ghi của học sinh, hồ sơ giáo viên XD kế hoạch điều chỉnh.
02/2025	1	Tham gia sinh hoạt chuyên môn.
	2	Kiểm tra sinh hoạt tổ, khối; việc sử dụng đồ dùng dạy học; Thực hiện chuyên đề Toán lớp 3- Dạy học buổi 2.
	3	Kiểm tra chuyên môn 2GV, kiểm tra toàn diện 2GV;
	4	Kiểm tra cơ sở vật chất trường học đảm bảo an toàn. Kiểm tra công tác vệ sinh ATTP, vệ sinh phòng chống dịch bệnh;

	5	kiểm tra sinh hoạt tổ, khối; việc sử dụng đồ dùng dạy học; Thực hiện sinh hoạt chuyên môn. Tổ chức Ngày hội STEM cấp trường.
3/2025	1	Tham gia Ngày hội STEM cấp thị xã.
	2	Rà soát điều tra trẻ sinh năm 2019 để xây dựng Kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2025-2026.
	3	Kiểm tra chuyên môn 2GV, kiểm tra toàn diện 3GV.
	4	Thực hiện chuyên đề Mĩ thuật lớp 4; Kiểm tra định kỳ GKII đối với khối 4,5 môn Toán, TV
	5	Kiểm tra sinh hoạt tổ, khối; việc sử dụng đồ dùng dạy học; Kiểm tra vở ghi HS
	6	Rà soát bổ sung hồ sơ kiểm định chất lượng. Sửa chữa CSVCL.
4/2025	1	Rà soát, bổ sung hồ sơ kiểm định
	2	Ktra sinh hoạt tổ khối chuyên môn. XD kế hoạch điều chỉnh.
	3	Kiểm tra tài chính quỹ vệ sinh.
5/2025	1	Kiểm tra định kỳ CKII. Kết thúc năm học 2024-2025. Xét học sinh Hoàn thành chương trình lớp học, bậc học; dự kiến phân công công tác chủ nhiệm và bàn giao lớp học.
	2	Nhập cơ sở dữ liệu cuối năm học. Thu thập số liệu trẻ 6 tuổi tại các trường mầm non trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tuyển sinh; Kiểm tra phân tích đánh giá cuối năm.
	3	Tuyên truyền HS tặng sách cho tủ sách dùng chung.
	4	Đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá xếp loại cuối năm; Bình xét thi đua. Nộp báo cáo tổng kết, báo cáo thi đua, báo cáo KTNB,.... Đánh giá công tác an toàn trường học.
	5	Tổ chức bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương.
	6	Bổ sung minh chứng KĐCL của năm học 2024-2025.
	1	Tuyển sinh lớp 1 năm học 2025-2026; Thực hiện trực hè theo KH.

6/2025	2	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng Giáo viên và Cán bộ quản lý hè 2025;
	3	Trình địa phương về tăng cường cơ sở vật chất Công khai các quỹ ngoài ngân sách và chi ngân sách 2025
7/2025	1	Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng Giáo viên và Cán bộ quản lý hè 2025. Kiểm tra hồ sơ KĐCL và trường chuẩn quốc gia.
	2	Thực hiện trực hè và an toàn, an ninh trường học.